

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2024/TB-TLVA ngày 15 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trương Thị S** – Sinh năm 1993

Địa chỉ: **Thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.**

Bị đơn: Anh **Cao Văn T** – Sinh năm 1985

Địa chỉ: **Thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 83 và điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, khoản 4 điều 147 - BLTTDS, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Trương Thị S** và anh **Cao Văn T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Trương Thị S** và anh **Cao Văn T** thoả thuận thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chị **Trương Thị S** và anh **Cao Văn T** có 02 con chung là **Cao Thị Tú U**, sinh ngày 10/07/2019 và **Cao Gia B**, sinh ngày 07/01/2022. Chị **Trương Thị S** và anh **Cao Văn T** thoả thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: Giao cả

02 cháu **Tú U** và **Gia B** cho chị **S** trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi thành niên. Chị **S** không yêu cầu anh **T** cấp dưỡng nuôi con chung. Anh **T** có quyền và nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Chị **Trương Thị S** và anh **Cao Văn T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Chị **Trương Thị S** phải chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị **S** đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho chị **S** 150.000đ theo biên lai thu số BLTU/24/0002586 ngày 12/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Cẩm Thủy
- UBND xã Cẩm Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ánh Tuyết

